

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày 16-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tô Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hào – Giáo viên

Bà Trần Thị Năm – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1, Bạc Cẩm H, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2002 tại xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản X, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bạc Cẩm M và bà Bạc Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay “có mặt”.

2. Khổng Văn S, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2005 tại xã ML, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: Khu 8, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; con ông Khổng Văn H và bà Đặng Thị M ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay “có mặt”.

3. Đoàn Cảnh H , sinh ngày 15 tháng 7 năm 2004; tại phường N, thị xã VY, tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú: Tổ dân phố HM 2, phường N, thị xã VY, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Đoàn Cảnh H và bà Nguyễn Thị H ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay “có mặt”.

4. Vi Văn S , sinh ngày 01 tháng 8 năm 2000 tại xã NT, huyện NgĐ, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Xóm Thiết Hều, xã NT, huyện NgĐ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; con ông Vi Văn C và bà Cao Thị N ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay “có mặt”.

5. Lùng Seo Tr , sinh ngày 06 tháng 10 năm 2007 tại xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang; nơi thường trú: Thôn CS , xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; con ông Lùng Văn L và bà Giàng Thị R ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 03/6/2022 Công an xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang, xử phạt cảnh cáo đối với Tr về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 12/QĐ-XPHC ngày 06/7/2022 Công an thị trấn Vinh Quang, huyện H Su Phì, tỉnh Hà Giang, xử phạt cảnh cáo đối với Tr về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tại Quyết định số 184/QĐ-XPTT ngày 01/8/2022 của UBND xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Tr , thời hạn 06 tháng kể từ ngày 01/8/2022; Tr đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến ngày 18/4/2024 được tại ngoại “có mặt”.

6. Nguyễn Khắc C , sinh ngày 26 tháng 7 năm 2002 tại xã ML, huyện NTh, tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn Đ B, xã ML, huyện NTh, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Khắc K và bà Vũ Thị Th ; vợ, con:

Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Lùng Seo Tr : Bà Trần Bích Hạnh là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Tr : Ông Lùng Văn L (là bố của bị cáo Tr); địa chỉ: Thôn CS , xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang “có mặt”

Bị hại: Anh Nguyễn H A , sinh ngày 15/3/2009; địa chỉ: Tổ 9, khu DT, thị trấn ĐĐ, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn H A : Ông Nguyễn Văn H và bà Nông Thị H ; địa chỉ: Tổ 9, khu DT, thị trấn ĐĐ, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn “vắng mặt”..

Anh Nguyễn Trung A , sinh ngày 18 tháng 6 năm 2010; địa chỉ: Kh Đ, xã T M, huyện V L, tỉnh Lạng Sơn “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Trung A : Ông Nguyễn Văn V và bà H Thùy D ; địa chỉ: Kh Đ, xã T M, huyện V L, tỉnh Lạng Sơn “vắng mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Kim Thị Hồng Thanh là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bạc Cầm M , sinh năm 1978; địa chỉ: Bản X , xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La (Bố đẻ bị cáo H) “có mặt”;

Ông Nguyễn Khắc K , sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Đ B, xã ML, huyện NTh, tỉnh Thanh Hóa (Bố đẻ bị cáo C) “có mặt”;

Ngoài ra Tòa án còn thông báo cho ông Vi Văn C , bà Cao Thị N (Bố mẹ đẻ bị cáo Vi Văn S); ông Đoàn Cảnh H và bà Nguyễn Thị H (Bố mẹ đẻ bị cáo Đoàn Cảnh H); Bà Đặng Thị M , sinh năm 1972 (Mẹ đẻ bị cáo S) đến tham gia phiên tòa để làm rõ vấn đề bồi thường dân sự nhưng ông Vi Văn C , bà Cao Thị N , ông Đoàn Cảnh H và bà Nguyễn Thị H đều vắng mặt; bà Đặng Thị M “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina (gọi tắt là Văn phòng tuyển dụng) có địa chỉ tại tổ dân phố Vinh Tiến, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc do chị Lê Thị Th , sinh năm 1993 ở Thôn CT, xã N S, huyện A D, thành phố Hải Phòng thuê để làm Văn phòng, tuy nhiên chị Th không có mặt tại đây mà giao lại cho Bạc Cẩm H , Nguyễn Khắc C cùng với các nhân viên là Đoàn Cảnh H , Khổng Văn S , Vi Văn S và Lùng Seo Tr (Tên đăng ký tuyển dụng là Lục Thanh Tuyền) quản lý.

Ngày 31/12/2023, anh Nguyễn H A và anh Nguyễn Trung A đến Văn phòng tuyển dụng xin việc làm và được môi giới làm công nhân hợp đồng thời vụ cho Công ty TNHH Compal có địa chỉ tại khu công nghiệp B T, huyện BX . Sau thời gian làm việc anh H A và anh Trung A về Văn phòng tuyển dụng ăn, ngủ tại đó. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, anh H A mượn chiếc điện thoại iphone 6S màu trắng của Vi Văn S để chơi, lúc này H A thấy công việc vất vả, chi phí sinh hoạt cao nên rủ anh Trung Abỏ về Lạng Sơn thì anh Trung Adồng ý, cả hai bỏ đi khỏi Văn phòng tuyển dụng không thông báo cho ai biết, khi đi H A lén lút lấy chiếc điện thoại iphone 6S của Vi Văn S đem theo. Khoảng 17 giờ cùng ngày, S lên phòng ngủ không thấy điện thoại của mình thì hỏi H , H trả lời: “Vừa thấy H A hỏi mượn và dùng điện thoại”. Lúc này S và H tìm anh H A để đòi điện thoại nhưng không thấy anh H A ở Văn phòng nên nói với H , Tr , S . H bảo mọi người cùng đi tìm anh H A và anh Trung A . Khi đi đến cổng làng Vinh Tiến H nhìn thấy anh Trung A và anh H A thì liền hô “Đuổi theo”, thấy vậy anh H A và anh Trung Abỏ chạy về phía bãi đất trống phía sau công ty Compal, khi H , S , H , Tr và S đuổi theo giữ được anh H A và anh Trung Athì cả nhóm dùng tay, chân đánh vào người anh H A và anh Trung A , H nói “Tất cả về Văn phòng để nói chuyện”. Sau đó, mọi người cùng đưa anh H A và Trung A về Văn phòng tuyển dụng thì gặp C đi làm về, H nói tất cả đưa anh H A và anh Trung Alên tầng 3 giữ ở phòng ngủ để tra hỏi về chiếc điện thoại Iphone 6S của S bị mất. Tại đây, cả nhóm chửi bới, đe dọa, dùng chân, tay đánh anh H Anh, anh Trung A và tra hỏi về chiếc điện thoại của S nhưng anh H A và anh Trung A không thừa nhận đã lấy điện thoại. Sau đó, cả nhóm đưa anh H A và anh Trung Axuống phòng ngủ tầng 2 để tiếp tục tra hỏi nhưng anh H A và anh Trung A không thừa nhận, H xuống tầng 1 khóa cửa ra vào không cho anh Hoàng A, anh Trung A trốn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C , Tr , H , S ,

H tiếp tục tra hỏi thì anh H A mới thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của S và bảo “lúc bỏ chạy bị rơi ở bãi cỏ”. H bảo Tr , H , S , S đưa anh H A đi tìm điện thoại ở bãi cỏ gần công ty Compal, còn H và C ở Văn phòng trông anh Trung A . Tr , H , S , S đưa anh H A đi tìm điện thoại nhưng không thấy nên tất cả quay về Văn phòng tuyển dụng tiếp tục giữ anh H A và anh Trung A tại phòng ngủ tầng 2. H bảo C thông báo với anh H A và anh Trung A mỗi người phải nộp 2.500.000đồng tiền chi phí ăn ở và tiền công ty phạt không thực hiện đúng cam kết, cả hai cùng bồi thường điện thoại cho S số tiền là 3.000.000đồng. Do anh H A và anh Trung A không có tiền nên mượn điện thoại gọi về gia đình xin tiền nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/01/2024, lợi dụng sơ hở cửa mở cho công nhân đi làm anh H A và anh Trung A đã bỏ trốn và đến Cơ quan Công an huyện Bình Xuyên trình báo sự việc.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 22/KLTTCT-PYVP ngày 17/01/2024 và số 12/KLTTCT-PYVP ngày 23/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn H A , anh Nguyễn Trung A tại thời điểm giám định đều là: 0% (Không phần trăm).

Ngày 06/5/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bình Xuyên có văn bản số 61/KL-HĐĐGTS kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã cũ trị giá 400.000đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại iphone 6S đã cũ Nguyễn H A lấy của Vi Văn S , quá trình bỏ chạy gần Công ty Compal, H A làm rơi không tìm thấy được, S không yêu cầu H A phải bồi thường về dân sự.

Quá trình điều tra, anh H Anh, anh Trung A yêu cầu các bị cáo bồi thường cho mỗi người tổng số tiền là 15.000.000đồng; ngày 24/01/2024 gia đình bị cáo H , bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn H A , anh Nguyễn Trung A mỗi người 15.000.000đồng. Sau khi nhận đủ tiền anh H Anh, anh Trung A cùng đại diện gia đình anh H Anh, anh Trung A không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho tất cả các bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 98/CT-VKSBX ngày 03 tháng 7 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Bạc Cẩm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn

Cảnh H , Lùng Seo Tr , Nguyễn Khắc C về tội “Giữ người trái pháp luật” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Lùng Seo Tr , Nguyễn Khắc C phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bạc Cầm H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/01/2024.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn S từ 02 năm 9 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/01/2024.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Khổng Văn S từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/01/2024.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Cảnh H từ 02 năm 9 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/01/2024.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lùng Seo Tr từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam (Từ ngày 10 tháng 01 năm 2024 đến ngày 18 tháng 4 năm 2024).

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn

Khắc C từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Các bị cáo Bạc Cẩm H , Vi Văn S là người dân tộc Thái; bị cáo Lùng Seo Tr và người đại diện hợp pháp của bị cáo Tr là người dân tộc Nùng. Tại phiên tòa các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Tr đều trình bày: Mặc dù là người dân tộc nhưng đều đọc thông, viết thạo và dùng tiếng việt nên không yêu cầu phải có người phiên dịch.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, không có ý kiến gì về tội danh cũng như điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo nên không có tranh luận gì; các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về dân sự bị cáo Bạc Cẩm H và bị cáo Nguyễn Khắc C đều khai: Quá trình điều tra có tác động nhờ gia đình bồi thường cho các bị hại và gia đình 02 bị cáo đã đứng ra bồi thường cho bị hại thay cho các bị cáo. Số tiền mà gia đình 02 bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại thì hai bị cáo tự nguyện bồi thường thay cho tất cả các bị cáo theo như thống nhất tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo H , C không yêu cầu các bị cáo khác phải hoàn trả lại cho các bị cáo số tiền mà gia đình các bị cáo bồi thường cho bị hại theo kỷ phần.

Ông Bạc Cẩm M (Bố đẻ bị cáo H); ông Nguyễn Khắc K(Bố đẻ bị cáo C) đều khai: Trong quá trình điều tra các con ông là H và C có tác động nhờ gia đình bồi thường cho 02 bị hại nên ngày 24 tháng 01 năm 2024 hai ông đại diện thay các bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 30.000.000đồng. Nay hai ông tự nguyện bồi thường thay cho hai con của các ông và các bị cáo trong vụ án, hai ông không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại hai ông số tiền mà các ông đã bỏ ra bồi thường.

Bị cáo S , bị cáo H đều khai: Do gia đình các bị cáo ở xa nên chưa tác động với gia đình để gia đình bồi thường cho bị hại.

Bị cáo S và bà Mười mẹ đẻ của bị cáo S đều trình bày: Quá trình điều tra bị cáo chưa tác động với gia đình để gia đình bồi thường cho bị hại và gia đình

cũng chưa phải nộp bất cứ khoản tiền nào để bồi thường cho bị hại.

Bị cáo Tr và ông Lùng Văn L là bố của bị cáo Tr đều trình bày: Quá trình điều tra bị cáo chưa tác động với gia đình để gia đình bồi thường cho bị hại và gia đình bị cáo cũng chưa phải nộp bất cứ khoản tiền nào để bồi thường cho bị hại. Ông Lương thừa nhận bị cáo Tr khai tại phiên tòa là tự nguyện không bị ai ép buộc. Ông là bố của bị cáo Tr nhưng hiện Tr thường đi lang thang không ở nhà, ông và gia đình không thể quản lý được Tr nay ông từ chối không nhận quản lý Tr nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về mức hình phạt đối với Tr theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Tr trình bày: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, không có ý kiến gì về tội danh cũng như điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Tr. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đều trình bày và xác nhận: Lời khai của các bị cáo về việc đánh các anh, bắt giữ các anh để yêu cầu Nguyễn H A trả lại điện thoại mà H A đã lấy của Vi Văn S. Sau khi bị bắt giữ, các anh bị đánh nhưng chỉ bị thương tích nhẹ, các anh và các bị cáo đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường; gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các anh mỗi người 15.000.000đồng; các anh đã nhận đủ tiền nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho tất cả các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại trình bày và xác nhận lời khai của các bị cáo, gia đình các bị cáo là đúng. Nay các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại...; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ việc anh Nguyễn H A (14 tuổi 09 tháng 23 ngày) lấy điện thoại di động iphone 6S của Vi Văn S sau đó cùng Nguyễn Trung A (13 tuổi 06 tháng 20 ngày) bỏ đi khỏi Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina có địa chỉ tại tổ dân phố Vinh Tiến, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên nên khoảng 17 giờ ngày 07/01/2024, Bạc Cầm H cùng Vi Văn S, Khổng Văn S, Đoàn Cảnh H, Lùng Seo Tr đi tìm đến cổng làng Vinh Tiến, thị trấn Bá Hiến thì H nhìn thấy anh Trung A và anh H A liền hô to, cùng mọi người đuổi theo đến bãi đất trống phía sau công ty Compal dùng tay đánh anh H A và anh Trung A rồi đưa anh H Anh, anh Trung A về giữ tại Văn phòng tuyển dụng. Tại Văn phòng tuyển dụng, Bạc Cầm H cùng Vi Văn S, Khổng Văn S, Đoàn Cảnh H, Lùng Seo Tr và Nguyễn Khắc C có hành vi chốt cửa, canh giữ anh H Anh, anh Trung A trong phòng ngủ tại tầng 2, tầng 3 của Văn phòng tuyển dụng để tra hỏi về việc lấy trộm điện thoại di động của Vi Văn S làm cho anh H A và anh Trung A sợ không dám kháng cự, đến khoảng 11 giờ ngày 08/01/2024 lợi dụng sơ hở khi công nhân đi làm anh Trung A, anh H A đã bỏ trốn khỏi Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina và tới cơ quan công an trình báo. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội: “Giữ người trái pháp luật”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ, e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 157 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào ... giữ ... người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

... đ) Đối với 02 người trở lên;

e) Đối với người dưới 18 tuổi...;”

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Lùng Seo Tr đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính Như: Ngày 03/6/2022 bị Công an xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo do có hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 06/7/2022 bị Công an thị trấn Vinh Quang, huyện H Su Phì, tỉnh Hà Giang, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo do có hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 01/8/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xã PL, huyện HSP, tỉnh Hà Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 06 tháng kể từ ngày 01/8/2022 mặc dù Tr đã chấp hành xong các quyết định nhưng Tr không lấy đó làm bài học lại tiếp tục cùng Bạc Cầm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H và Nguyễn Khắc C giữ anh Nguyễn H A và anh Nguyễn Trung A .

Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo H , bị cáo C đã bồi thường thay cho các bị cáo và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra bị cáo C và bị cáo H có tác động nhờ gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị cáo nên bị cáo C và bị cáo H được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Nguyễn Khắc C và Lùng Seo Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có tổ chức, không có sự phân công cụ thể từng người phải làm việc gì. Nguyên nhân dẫn đến vụ án là do anh Nguyễn H A lấy điện thoại di động iphone 6S của Vi Văn S sau đó cùng anh Nguyễn Trung A bỏ trốn khỏi Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina; khi biết anh H A và anh Trung A bỏ trốn Bạc Cầm H bảo Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H và Lùng Seo Tr đi tìm, giữ và đưa anh H A và anh Trung A về văn phòng; mục đích giữ anh H A và anh Trung A tại Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina để yêu cầu trả lại điện thoại và tiền ăn ở trong thời gian ở Văn phòng chưa đi lao động. Trong vụ án này Bạc Cầm H là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện tội phạm nên là người giữ vai trò chính, các bị cáo Nguyễn Khắc C , Đoàn Cảnh H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Lùng Seo Tr vai trò đồng phạm giúp sức cùng H trong việc giữ người trái pháp luật.

Do vậy, cần xử phạt các bị cáo Bạc Cầm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Lùng Seo Tr với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi các bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Lùng Seo Tr khi phạm tội mới 16 tuổi 3 tháng 01 ngày nên việc nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, chưa ý thức hết được hậu quả do hành vi nguy hiểm của mình sẽ gây ra nên khi xét xử Hội đồng xét xử xem xét các quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Tr cho phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như về nhân thân, độ tuổi của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Khắc C được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần tạo cho bị cáo một cơ hội, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề liên quan:

Về dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho mỗi bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Nay các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại

không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự; gia đình bị cáo H , gia đình bị cáo C cũng không yêu cầu các bị cáo phải thanh toán trả số tiền hai gia đình bỏ ra bồi thường thay cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết phần dân sự trong vụ án.

Hành vi Bạc Cầm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Lùng Seo Tr , Nguyễn Khắc C dùng chân tay đánh anh Nguyễn H A và anh Nguyễn Trung A nhưng theo kết quả giám định anh Nguyễn H A và anh Nguyễn Trung A đều có thương tích là 0% nên không cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi Nguyễn H A lấy 01 chiếc điện thoại iphone 6S đã cũ của Vi Văn S , quá trình bỏ chạy gần Công ty Compal, Nguyễn H A làm rơi không tìm thấy được, Vi Văn S không yêu cầu H A phải bồi thường gì. Trị giá chiếc điện thoại iphone 6S là 400.000đồng, tính đến thời điểm H A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì H A mới 14 tuổi 09 tháng 23 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và H A chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H Anh.

Đối với chị Lê Thị Th là chủ Văn phòng tuyển dụng lao động LTC Vina có địa chỉ tại tổ dân phố Vinh Tiến, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, tuy nhiên chị Th không có mặt tại đây mà giao lại cho Nguyễn Khắc C , Bạc Cầm H cùng với các nhân viên là Đoàn Cảnh H , Khổng Văn S , Vi Văn S và Lùng Seo Tr quản lý. Khi H , C , H , S , S và Tr giữ anh Nguyễn H A và anh Nguyễn Trung A tại văn phòng chị Th không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Th .

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Lùng Seo Tr , Nguyễn Khắc C phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bạc Cầm H 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/01/2024.

Căn cứ theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn S 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/01/2024.

Căn cứ theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Không Văn S 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/01/2024.

Căn cứ theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Cảnh H 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/01/2024.

Căn cứ theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lùng Seo Tr 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giam (Từ ngày 10 tháng 01 năm 2024 đến ngày 18 tháng 4 năm 2024).

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc C 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Khắc C cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện NTh, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Nguyễn Khắc C đang bị tạm giam, nếu bị cáo C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc các bị cáo Bạc Cẩm H , Vi Văn S , Khổng Văn S , Đoàn Cảnh H , Lùng Seo Tr , Nguyễn Khắc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Tr , người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tr , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh VP;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

